

Kết quả review bán niên chỉ số VNFIN Lead nửa cuối năm 2025; không đổi

Võ Thị Nhật Minh

Trưởng phòng, Phân tích chiến lược TT
minh.vtn@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299 Ext. 365

- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM đã công bố kết quả review bán niên chỉ số VNFIN Lead nửa cuối năm 2025. Mọi thay đổi sẽ có hiệu lực từ ngày 4/8/2025. Không có cổ phiếu nào được thêm vào hoặc bị loại ra khỏi giỏ chỉ số, phù hợp với dự báo của HSC.
- Quỹ SSIAM VNFIN Lead ETF, lấy chỉ số VNFIN Lead làm cơ sở, sẽ mua vào khoảng 0,5 triệu cổ phiếu Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB) và bán ra khoảng 0,5 triệu cổ phiếu Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (LPB). Ngoài ra, quỹ này cũng sẽ mua vào và bán ra các cổ phiếu khác để tái cơ cấu danh mục. Ngày cuối để hoàn thành cơ cấu danh mục là ngày 1/8/2025.

Không có cổ phiếu nào được thêm vào hoặc bị loại ra

23 cổ phiếu hiện tại nằm trong giỏ chỉ số VNFIN Lead đáp ứng tất cả các tiêu chí để tiếp tục được giữ lại, do đó không có cổ phiếu nào bị loại ra. Ngoài ra, không có cổ phiếu nào đáp ứng tất cả các tiêu chí của chỉ số VNFIN Lead để được thêm vào trong đợt review này.

Những cổ phiếu sẽ được mua/bán để tái cơ cấu danh mục

Quỹ SSIAM VNFIN Lead ETF lấy chỉ số VNFIN Lead làm cơ sở, do đó quỹ ETF này sẽ mua vào khoảng 0,5 triệu cổ phiếu SHB, 0,3 triệu cổ phiếu VPB và 0,1 triệu cổ phiếu HDB, đồng thời sẽ bán ra khoảng 0,5 triệu cổ phiếu LPB và 0,2 triệu cổ phiếu TCB để tái cơ cấu danh mục.

Số lượng cổ phiếu mà quỹ ETF này sẽ mua vào và bán ra trong đợt review này không đáng kể.

Bảng 1: Kết quả review bán niên chỉ số VNFIN Lead nửa cuối năm 2025

Kết quả	
Loại ra	Không có
Thêm vào	Không có
Ngày tái cơ cấu gần nhất	1-8-2025
Ngày hiệu lực	4-8-2025

Nguồn: HSX, HSC
Bảng 2: Các tiêu chí của VNFIN Lead Index

Tiêu chí	
Thời gian niêm yết	Ít nhất 3 tháng tại HSX
Lợi nhuận thuần	KQKD hợp nhất hòa vốn hoặc tốt hơn trong năm trước
Tỷ lệ Free float	Free float $\geq$ 10%; Nếu free float < 10%, vốn hóa free float tối thiểu phải là 2.500 tỷ đồng
Giá trị giao dịch	Ít nhất 10 tỷ đồng/ngày
Tỷ suất quay vòng	Ít nhất 0,1%
Vốn hóa	Cổ phiếu mới thuộc top 98% vốn hóa lũy kế đủ điều kiện để được thêm vào Các cổ phiếu hiện tại nằm trong top 98% vốn hóa lũy kế đủ điều kiện để không bị loại ra

Nguồn: HSX, HSC

Chỉ số VNFIN Lead: Kết quả review bán niên

Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM đã công bố kết quả review bán niên chỉ số VNFIN Lead nửa cuối năm 2025. Theo đó, không có cổ phiếu nào được thêm vào hoặc bị loại ra. Kết quả này sát với dự báo của HSC. Ngày có hiệu lực sẽ là ngày 4/8/2025.

Cổ phiếu thành phần trong giỏ chỉ số VNFIN Lead không đổi

Trong đợt review này, không có cổ phiếu mới nào đáp ứng các tiêu chí để được thêm vào giỏ chỉ số VNFIN Lead, trong khi các cổ phiếu hiện có trong giỏ vẫn đáp ứng tất cả các tiêu chí để được giữ lại. Do đó, thành phần của giỏ chỉ số VNFIN Lead vẫn không thay đổi trong đợt review này. Vốn hóa thị trường hiện tại của các cổ phiếu trong giỏ chỉ số VNFIN Lead dao động từ khoảng 24,8 nghìn tỷ đồng (NAB) đến 512 nghìn tỷ đồng (VCB).

Tổng số cổ phiếu trong giỏ chỉ số VNFIN Lead được giữ nguyên ở mức 23 cổ phiếu. Với kết quả trên, HSC dự báo các cổ phiếu có tỷ trọng lớn nhất trong giỏ chỉ số VNFIN Lead là TCB (14,6%), VPB (12,4%), – STB (11,9%), MBB (10,7%) và ACB (7,3%), đóng góp 57% tổng tỷ trọng.

Khối lượng mua bán dự kiến của quỹ ETF

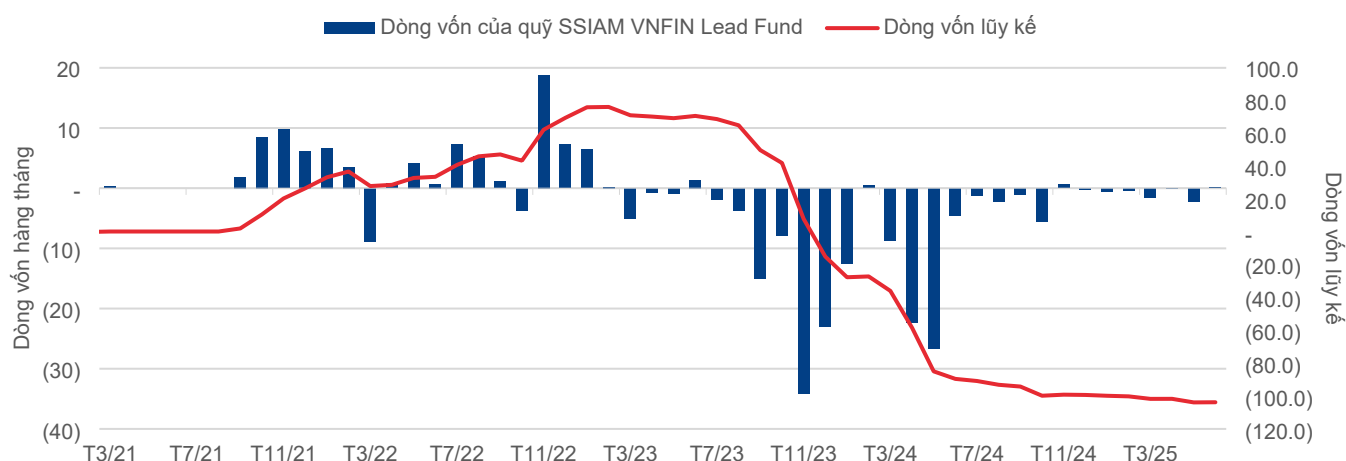
Hiện tại, chỉ có quỹ SSIAM VNFIN Lead ETF, lấy chỉ số VNFIN Lead làm cơ sở, có tổng tài sản quản lý khoảng 448 tỷ đồng (17,2 triệu USD).

Trong đợt review này, quỹ ETF này sẽ mua/bán các cổ phiếu trong giỏ chỉ số để tái cơ cấu danh mục. Chúng tôi dự báo quỹ ETF này sẽ mua mạnh 0,5 triệu cổ phiếu SHB, 0,3 triệu cổ phiếu VPB và 0,1 triệu cổ phiếu HDB. Đồng thời, quỹ này có thể sẽ bán một lượng lớn cổ phiếu LPB (0,5 triệu cổ phiếu) và TCB (0,2 triệu cổ phiếu).

Lưu ý, biến động giá cổ phiếu và số lượng chứng chỉ quỹ từ nay đến khi kết thúc đợt tái cơ cấu danh mục có thể làm thay đổi tỷ trọng cũng như khối lượng mua bán dự kiến của từng cổ phiếu.

Đợt review chỉ số bán niên tiếp theo sẽ diễn ra vào tháng 1/2026.

Biểu đồ 3: Dòng vốn hàng tháng của quỹ SSIAM VNFIN Lead (triệu USD)



Nguồn: Bloomberg, HSC

Bảng 4: Danh mục cổ phiếu thành phần của giỏ VNFIN Lead Index 2H25

Không có chỉ số nào được thêm vào hay loại ra từ giỏ VNFIN Lead

Mã CK	Doanh nghiệp	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Free float	Tỷ trọng thanh khoản	Giới hạn tỷ trọng vốn hóa
ACB	Asia Commercial Bank	5,136,656,599	85%	4%	100%
BID	BIDV	7,021,361,917	4%	2%	100%
CTG	VietinBank	5,369,991,748	15%	5%	100%
EIB	Eximbank	1,862,720,607	80%	4%	100%
HCM	HSC Securities	1,079,956,671	50%	4%	100%
HDB	HDBank	3,495,060,732	75%	5%	100%
LPB	LPBank	2,987,282,100	95%	2%	100%
MBB	MBBank	6,102,272,659	50%	7%	100%
MSB	MSB Bank	2,600,000,000	70%	2%	100%
NAB	Nam A Bank	1,715,688,191	80%	1%	100%
OCB	OCB Bank	2,465,789,152	30%	1%	100%
SHB	SH Bank	4,065,250,816	70%	7%	100%
SSB	SeABank	2,845,000,000	55%	1%	100%
SSI	SSI Securities	1,971,872,450	70%	7%	100%
STB	Sacombank	1,885,215,716	95%	7%	100%
TCB	Techcombank	7,064,851,739	55%	8%	70%
TPB	TPBank	2,641,956,196	55%	3%	100%
VCB	Vietcombank	8,355,675,094	11%	3%	100%
VCI	Vietcap Securities	718,099,480	60%	4%	100%
VIB	VIBBank	3,396,205,709	60%	3%	100%
VIX	VIX Securities	1,531,429,858	95%	6%	100%
VND	VNDIRECT	1,522,299,908	75%	4%	100%
VPB	VPBank	7,933,923,601	55%	7%	100%

Nguồn: HSX, HSC

Bảng 5: Ước tính số lượng cổ phiếu mua vào/bán ra của giỏ chỉ số SSIAM VN FIN Lead ETF

Mã CK	Doanh nghiệp	Tỷ trọng mới	Tỷ trọng hiện tại	Thay đổi	Ước tính số lượng cổ phiếu mua vào/bán ra SSIAM VNFIN Lead ETF
SHB	SH Bank	5.6%	4.0%	1.6%	497,280
VPB	VPBank	12.4%	10.5%	1.9%	379,147
HDB	HDBank	6.4%	5.6%	0.7%	134,750
VIX	VIX Securities	3.0%	2.5%	0.5%	115,714
STB	Sacombank	11.9%	10.8%	1.1%	101,794
HCM	HSC Securities	1.1%	0.6%	0.4%	80,061
MBB	MBBank	10.7%	10.3%	0.5%	79,230
TPB	TPBank	1.3%	1.1%	0.2%	60,727
VCB	Vietcombank	3.2%	2.7%	0.5%	37,122
CTG	VietinBank	3.0%	2.7%	0.4%	36,955
SSI	SSI Securities	5.8%	5.7%	0.2%	23,367
VND	VNDIRECT	1.4%	1.3%	0.1%	22,483
VCI	Vietcap Securities	1.4%	1.2%	0.2%	21,026
EIB	Eximbank	3.0%	2.9%	0.1%	16,765
BID	BIDV	0.4%	0.3%	0.1%	15,680
NAB	Nam A Bank	0.3%	0.3%	0.0%	4,635
OCB	OCB Bank	0.1%	0.2%	-0.1%	(25,570)
ACB	Asia Commercial Bank	7.3%	7.4%	-0.1%	(26,421)
SSB	SeABank	0.8%	0.9%	-0.1%	(27,902)
MSB	MSB Bank	1.0%	1.2%	-0.2%	(74,543)
VIB	VIBBank	1.6%	2.0%	-0.3%	(88,759)
TCB	Techcombank	14.6%	16.7%	-2.0%	(254,560)
LPB	LPBank	3.6%	7.6%	-4.1%	(513,180)
Tổng cộng		100.0%	100.0%		

Nguồn: HSC ước tính

Bảng 6: Các cổ phiếu niêm yết được đề cập đến trong báo cáo này

Mã CK	Ngành*	Thị giá (đồng)	Vốn hóa (triệu USD)	Khuyến nghị	Giá mục tiêu (đồng)
HDB	Ngân hàng	24,500	32,737	Mua vào	28,200
VCB	Ngân hàng	61,300	19,582	Tăng tỷ trọng	66,300
BID	Ngân hàng	38,100	10,046	Tăng tỷ trọng	42,500
TCB	Ngân hàng	35,450	9,575	Tăng tỷ trọng	36,400
CTG	Ngân hàng	45,200	9,279	Mua vào	50,000
VPB	Ngân hàng	22,300	6,764	Mua vào	23,000
MBB	Ngân hàng	26,950	6,287	Mua vào	29,900
ACB	Ngân hàng	22,850	4,487	Mua vào	29,300
LPB	Ngân hàng	35,500	4,054	Bán ra	21,700
STB	Ngân hàng	49,500	3,568	Tăng tỷ trọng	50,100
SSI	Chứng khoán	31,350	2,352	Mua vào	31,800
VIB	Ngân hàng	17,350	2,253	Tăng tỷ trọng	17,807
TPB	Ngân hàng	15,100	1,525	Tăng tỷ trọng	15,900
MSB	Ngân hàng	13,300	1,322	Mua vào	14,900
OCB	Ngân hàng	12,150	1,145	Nắm giữ	12,700
VND	Chứng khoán	18,150	1,056	Nắm giữ	15,700
VCI	Chứng khoán	40,650	892	Tăng tỷ trọng	40,600

Ghi chú: * Theo phân loại của HSC
Nguồn: HSC

Bảng 7: Thay đổi giá cổ phiếu thuộc VNFIN Lead (%)

Mã CK	Giá (đồng)	Thay đổi giá trong 3 tháng	Thay đổi giá trong 52 tuần	Giá thấp nhất trong 52 tuần (đồng)	Giá cao nhất trong 52 tuần (đồng)
ACB	22,900	13.5%	10.5%	18,214	22,850
BID	38,900	8.1%	-3.4%	32,450	41,816
CTG	45,600	21.3%	34.3%	30,150	45,200
EIB	27,150	35.1%	50.5%	15,600	25,400
HCM	25,300	27.8%	19.7%	17,765	25,503
HDB	25,450	20.1%	16.2%	18,200	26,650
LPB	35,900	15.3%	40.2%	21,614	35,500
MBB	27,150	17.4%	23.0%	19,957	27,200
MSB	13,400	19.3%	15.3%	10,000	13,300
NAB	14,750	10.9%	19.2%	11,520	15,000
OCB	12,200	22.0%	1.1%	9,049	12,900
SHB	14,600	14.8%	50.2%	8,767	14,600
SSB	20,000	4.5%	6.9%	15,050	20,650
SSI	32,000	36.9%	15.9%	20,600	31,900
STB	49,500	22.4%	65.0%	27,200	50,200
TCB	35,350	37.7%	49.9%	20,850	36,250
TPB	15,300	19.5%	4.5%	10,907	16,686
VCB	62,200	5.3%	4.5%	52,500	67,300
VCI	41,750	13.9%	13.4%	30,883	41,700
VIB	17,400	12.1%	12.7%	14,302	17,804
VIX	20,650	62.1%	71.8%	8,610	19,300
VND	19,100	22.0%	21.0%	10,906	18,550
VPB	22,500	37.2%	21.9%	15,527	22,300

Nguồn: FiinPro, HSC

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2021.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Nhân viên của HSC có thể có lợi ích tài chính ở những chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ có liên quan. HSC có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập đến trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn